

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2010

THÔNG TƯ
Quy định về phòng, chống
và khắc phục hậu quả lụt, bão trong ngành hàng hải

Căn cứ Bộ luật hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão ngày 20 tháng 3 năm 1993 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão ngày 24 tháng 8 năm 2000;

Căn cứ Nghị định số 08/2006/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Phòng chống lụt, bão đã được sửa đổi, bổ sung ngày 24 tháng 8 năm 2000;

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 14/2010/NĐ-CP ngày 27/02/2010 của Chính phủ Quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ chế phối hợp của Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm cứu nạn các Bộ, ngành và địa phương;

Căn cứ Quyết định số 63/2002/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 20 tháng 5 năm 2002 về Phòng, chống lụt bão;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão trong ngành hàng hải như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão trong ngành hàng hải.

2. Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực hàng hải tại Việt Nam liên quan đến phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão trong ngành hàng hải.

Điều 2. Áp dụng pháp luật

Phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão trong ngành hàng hải phải thực hiện theo quy định của Thông tư này và các quy định pháp luật có liên quan.

Trong trường hợp điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác với quy định của Thông tư này thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Lụt, bão trong Thông tư này bao gồm: ngập lụt, nước biển dâng, bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sạt lở đất do lụt, bão đe dọa hoặc gây tác hại đối với người, máy móc thiết bị, kết cấu hạ tầng cảng biển, tàu thuyền và các tài sản khác.

2. Ban chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn (sau đây viết tắt là PCLB&TKCN) cơ sở: Là Ban chỉ huy phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão và tìm kiếm, cứu nạn của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Cục Hàng hải Việt Nam và các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực hàng hải.

3. Tìm kiếm và cứu nạn trong Thông tư này được hiểu là một trong những hoạt động khắc phục hậu quả lụt, bão.

Chương II

TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ CỦA BAN CHỈ HUY PHÒNG, CHỐNG LỤT, BÃO CÁC CẤP

Điều 4. Ban Chỉ huy PCLB&TKCN Bộ Giao thông vận tải

Ban Chỉ huy PCLB&TKCN Bộ Giao thông vận tải do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải thành lập, là tổ chức giúp Bộ trưởng tổ chức thực hiện công tác phòng chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn trong ngành giao thông vận tải theo hướng dẫn nghiệp vụ của Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương và Ủy ban quốc gia tìm kiếm cứu nạn.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Ban chỉ huy PCLB&TKCN Bộ Giao thông vận tải do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định.

Điều 5. Ban Chỉ huy PCLB&TKCN Cục Hàng hải Việt Nam

1. Ban Chỉ huy PCLB&TKCN Cục Hàng hải Việt Nam do Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam quyết định thành lập và cử một Phó Cục trưởng làm Trưởng ban. Thành viên của Ban Chỉ huy PCLB&TKCN làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Nhiệm vụ của các thành viên do Trưởng Ban Chỉ huy PCLB&TKCN phân công.

2. Ban Chỉ huy PCLB&TKCN Cục Hàng hải Việt Nam giúp Cục trưởng tổ chức thực hiện phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước về hàng hải và chịu sự hướng dẫn nghiệp vụ, chỉ đạo của Ban Chỉ huy PCLB&TKCN Bộ Giao thông vận tải.

3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ huy PCLB&TKCN Cục Hàng hải Việt Nam do Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam quy định, gồm những nội dung sau:

a) Xây dựng kế hoạch phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão, phù hợp với chức năng của Cục Hàng hải Việt Nam;

b) Hàng năm chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra các đơn vị trực thuộc, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực hàng hải trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão phù hợp với các chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, từng doanh nghiệp;

c) Phối hợp với các Ban Chỉ huy PCLB&TKCN các tỉnh duyên hải chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp hàng hải trong công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão nhằm đảm bảo việc xây dựng, tu bổ, bảo vệ và quản lý các công trình phòng, chống lụt, bão trong ngành hàng hải theo quy định hiện hành;

d) Tổ chức thường trực phòng, chống lụt, bão theo quy định để kịp thời thu nhận, phổ biến thông tin, triển khai biện pháp thực hiện các chỉ thị và hướng dẫn của cấp trên về phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão;

đ) Tổng hợp thiệt hại do lụt, bão gây ra, đề xuất các biện pháp khắc phục báo cáo cấp có thẩm quyền theo đúng các quy định về báo cáo trong công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão;

e) Xây dựng dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Ban Chỉ huy PCLB&TKCN; tham gia ý kiến về dự toán kinh phí sự nghiệp và kinh phí dự phòng cho công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão của các đơn vị trực thuộc Cục Hàng hải Việt Nam;

g) Tham gia các đề án nghiên cứu, áp dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão;

h) Phối hợp xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão trong ngành hàng hải;

i) Tuyên truyền phổ biến pháp luật về phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động hàng hải;

k) Tổng kết và phổ biến các kinh nghiệm phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão; đề nghị Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam hoặc cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc, kỷ luật các tập thể và cá nhân có vi phạm trong phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão.

Điều 6. Ban Chỉ huy PCLB&TKCN cơ sở

1. Ban Chỉ huy PCLB&TKCN cơ sở do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đó thành lập và cử một Lãnh đạo làm trưởng Ban.

2. Nhiệm vụ của Ban Chỉ huy PCLB&TKCN cơ sở do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quy định, gồm những nội dung sau:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm loại hình sản xuất kinh doanh của đơn vị mình nhằm chủ động trong công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão;

b) Thường xuyên duy trì tình trạng sẵn sàng các trang thiết bị vật tư dự phòng cho công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão của đơn vị;

c) Tổ chức lực lượng xung kích và duy trì chế độ thường trực 24/24 khi có lụt, bão để thường xuyên thu nhận tin tức, diễn biến của lụt, bão nhằm kịp thời triển khai các phương án phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão;

d) Chủ động triển khai các phương án phòng, chống khi có tình huống xảy ra và kịp thời báo cáo các cơ quan hữu quan để có sự hỗ trợ cần thiết nhằm hạn chế đến mức thấp nhất hậu quả của lụt, bão;

đ) Nhanh chóng khắc phục hậu quả lụt, bão đảm bảo khôi phục một cách sớm nhất các hoạt động quản lý, sản xuất kinh doanh của đơn vị mình và khi có yêu cầu, hỗ trợ một cách có hiệu quả các cơ quan, đơn vị trong khu vực;

e) Tổ chức rút kinh nghiệm sau mỗi vụ việc nhằm nâng cao về chất lượng các kế hoạch, phương án phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão;

g) Khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng cho tổ chức, cá nhân có thành tích tốt và xử lý kỷ luật tổ chức, cá nhân không làm tròn trách nhiệm trong công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão;

h) Tổng hợp thiệt hại do lụt, bão gây ra theo quy định, báo cáo cấp có thẩm quyền và đề xuất các biện pháp khắc phục, giải quyết.

Chương III

PHÒNG, CHỐNG LỤT, BÃO

Điều 7. Nhiệm vụ chung về phòng, chống lụt, bão

1. Quản lý, bảo vệ các kết cấu hạ tầng hàng hải và các công trình phụ trợ phục vụ công tác phòng chống lụt, bão trước ảnh hưởng phá hoại của lụt, bão; ngăn chặn các hoạt động có nguy cơ gây hư hại hoặc phá hoại các công trình đó.

2. Tổ chức kiểm tra đánh giá mức độ an toàn của công trình cần được bảo vệ, nếu phát hiện có hư hỏng hoặc suy yếu phải kịp thời có biện pháp xử lý. Trong trường hợp vượt quá khả năng xử lý của mình, cấp kiểm tra phải báo cáo ngay với cơ quan cấp trên trực tiếp giải quyết trước mùa mưa bão.

3. Xây dựng kế hoạch phòng, chống lụt, bão và cơ chế phối hợp giữa các đơn vị trên cùng địa bàn. Nội dung chính của Kế hoạch như sau:

a) Thành lập Ban chỉ huy PCLB&TKCN, gồm Trưởng ban và các thành viên; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và địa bàn phụ trách;

b) Quy định chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận trong công tác phòng chống lụt, bão;

c) Công tác chuẩn bị đối với các tình huống bão xa, bão gần, bão khẩn cấp như:

- Phương án bảo vệ nhà xưởng, máy móc thiết bị, bố trí lực lượng thường trực; cơ sở trang thiết bị cứu sinh, cứu hoả...;

- Kế hoạch sơ tán tàu thuyền, người và tài sản, những biện pháp chống vật trôi va vào công trình;

- Dự kiến trước những tình huống rủi ro như: tàu thuyền trôi neo, chìm đắm; ách tắc giao thông trên luồng; mất điện, mất liên lạc... để chủ động khắc phục một cách nhanh chóng và hiệu quả;

d) Phương án triển khai khi xảy ra lụt, bão:

- Tổ chức trực canh, phân công lực lượng xung kích thường trực phòng, chống lụt, bão tại các khu vực; phương án duy trì thông tin liên lạc, hỗ trợ y tế...;

- Theo dõi dự báo diễn biến của bão, lũ và mức độ chịu bão, lũ của công trình, máy móc, thiết bị;

- Kế hoạch phối hợp hoạt động khắc phục hậu quả lụt, bão.

4. Dự phòng vật tư, phương tiện phòng chống và khắc phục hậu quả lụt, bão.

Ban chỉ huy PCLB&TKCN cơ sở tổ chức mua sắm, bảo quản vật tư, phương tiện dự phòng cho công tác phòng, chống lụt, bão. Khi cần thiết, chấp hành sự điều động của cấp có thẩm quyền phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong khu vực thực hiện nhiệm vụ phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão.

5. Dự trữ nhu yếu phẩm, thuốc chữa bệnh tại những nơi xung yếu, hiểm trở để sử dụng khi cần thiết.

6. Đào tạo và huấn luyện nghiệp vụ về phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão. Tổ chức lực lượng xung kích có chuyên môn, nghiệp vụ cao để thực hiện tốt nhiệm vụ khi có lụt, bão xảy ra.

Điều 8. Nhiệm vụ phòng, chống lụt, bão của Cảng vụ hàng hải

1. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị doanh nghiệp hàng hải trong công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão tại vùng nước cảng biển.

2. Xây dựng phương án và tổ chức huy động tàu thuyền trong khu vực tham gia khắc phục hậu quả lụt, bão khi có tình huống xảy ra.

3. Căn cứ vào tình huống diễn biến cụ thể của lụt, bão kịp thời điều động tàu, thuyền đến khu neo đậu tránh bão, lũ trước khi bão đi vào vùng nước cảng biển.

4. Trường hợp xét thấy tàu thuyền neo đậu tại cầu cảng an toàn hơn phải yêu cầu thuyền trưởng, chủ tàu có biện pháp thích hợp để đảm bảo an toàn cho thuyền viên, hành khách, tàu thuyền và hàng hoá.

5. Đôn đốc các doanh nghiệp hàng hải trong khu vực thực hiện các yêu cầu về phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão.

6. Khuyến cáo đối với tàu thuyền có kế hoạch hành trình đi vào vùng nguy hiểm của bão, áp thấp nhiệt đới;

7. Xác nhận thiệt hại do lụt, bão gây ra làm cơ sở thanh toán, quyết toán kinh phí khắc phục hậu quả lụt, bão.

8. Thực hiện chế độ báo cáo về phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão theo quy định.

9. Hàng năm xây dựng kế hoạch phòng, chống lụt, bão gửi Cục Hàng hải Việt Nam để chỉ đạo phối hợp khi xảy ra lụt, bão.

Điều 9. Nhiệm vụ phòng, chống lụt, bão của Trung tâm Phối hợp tìm kiếm và cứu nạn hàng hải Việt Nam

1. Chỉ đạo thực hiện phương án phòng chống lụt, bão; bố trí phương tiện chuyên dụng thường trực tại những khu vực xung yếu để sẵn sàng tham gia hoạt động khắc phục hậu quả lụt, bão khi có yêu cầu.

2. Các Trung tâm phối hợp tìm kiếm cứu nạn hàng hải khu vực phải phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ huy PCLB&TKCN của các cơ quan, đơn vị và địa phương trong việc triển khai phương án phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão tại khu vực.

3. Đề xuất các phương án phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão nhằm giảm thiểu tới mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

4. Đối với các tàu tìm kiếm cứu nạn, nhiệm vụ phòng chống lụt, bão thực hiện theo quy định tại Điều 16 Thông tư này.

5. Hàng năm xây dựng kế hoạch phòng, chống lụt, bão gửi Cục Hàng hải Việt Nam và Cảng vụ hàng hải khu vực để chỉ đạo phối hợp khi xảy ra lụt, bão.

Điều 10. Nhiệm vụ phòng, chống lụt, bão của Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam

1. Hướng dẫn thực hiện các chỉ thị của cấp trên về phòng, chống lụt, bão đối với hệ thống các Đài thông tin duyên hải.

2. Xây dựng phương án duy trì thông tin liên lạc giữa các đài thông tin duyên hải với các cảng vụ hàng hải, các Trung tâm phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải phục vụ công tác phòng chống và khắc phục hậu quả lụt, bão.

3. Tổ chức trực canh, thu nhận và truyền phát theo chế độ quy định các thông tin về thời tiết biển, bão và áp thấp nhiệt đới.

4. Thu nhận, truyền phát kịp thời tín hiệu cấp cứu, yêu cầu hỗ trợ của thuyền trưởng và chủ tàu; phát các bản tin cảnh báo nguy hiểm để các tàu thuyền hoạt động trên biển biết, kịp thời tránh, trú ẩn an toàn.

5. Thực hiện chỉ đạo của Cục Hàng hải Việt Nam trong việc tăng cường phát các bản tin bão xa, bão gần, bão khẩn cấp và các bản tin quan trọng khác theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

6. Hàng năm xây dựng kế hoạch phòng, chống lụt, bão gửi Cục Hàng hải Việt Nam và Cảng vụ hàng hải khu vực để chỉ đạo phối hợp khi xảy ra lụt, bão.

Điều 11. Nhiệm vụ phòng, chống lụt, bão của các tổ chức Hoa tiêu hàng hải

1. Phối hợp với bộ phận điều độ của doanh nghiệp cảng đề xuất phương án sơ tán tàu khi có nguy cơ lụt, bão xảy ra và tổ chức thực hiện khi được Cảng vụ hàng hải chấp thuận.

2. Sẵn sàng đáp ứng yêu cầu về cung cấp Hoa tiêu của chủ tàu hoặc Cảng vụ hàng hải nhằm nhanh chóng sơ tán tàu thuyền trong cảng.

3. Thực hiện chỉ đạo của Cục Hàng hải Việt Nam trong việc cung cấp Hoa tiêu phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão.

4. Hàng năm xây dựng kế hoạch phòng, chống lụt, bão gửi Cục Hàng hải Việt

Nam và Cảng vụ hàng hải khu vực để chỉ đạo phối hợp khi xảy ra lụt, bão.

Điều 12. Nhiệm vụ phòng, chống lụt, bão của các tổ chức Bảo đảm an toàn hàng hải

1. Khảo sát, thiết kế, xây dựng, quản lý và vận hành các trạm tín hiệu báo bão.
2. Thường xuyên kiểm tra chất lượng các công trình, luồng tàu biển và báo hiệu hàng hải (đèn biển, đăng tiêu, chập tiêu, báo hiệu nổi khổng chế, báo hiệu dẫn luồng, công trình chính trị luồng, trạm tín hiệu báo bão...).
3. Lập danh mục các công trình bảo đảm an toàn hàng hải xung yếu, chịu ảnh hưởng của lụt, bão và kế hoạch duy tu, bảo dưỡng để chủ động phòng, chống lụt, bão.
4. Khi thi công các công trình nạo vét, công trình xây dựng, phải có kế hoạch, biện pháp phòng, chống kịp thời khi lụt, bão xảy ra.
5. Chuẩn bị đủ cơ sở trang thiết bị dự phòng và phương tiện phục vụ việc khôi phục hoạt động của các trạm đèn biển và báo hiệu hàng hải bị ảnh hưởng của lụt, bão.
Đối với các luồng tàu biển quan trọng, phải dự trữ số lượng hợp lý các báo hiệu hàng hải, thiết bị chiếu sáng, nguồn cung cấp năng lượng để nhanh chóng khắc phục hậu quả của lụt, bão.
6. Kịp thời công bố thông báo hàng hải về sự thay đổi các đặc tính kỹ thuật của luồng, các báo hiệu hàng hải và tài sản chìm đắm trên luồng do ảnh hưởng của lụt, bão.
7. Thực hiện chỉ đạo của Cục Hàng hải Việt Nam, Cảng vụ hàng hải khu vực trong việc điều động phương tiện, trang thiết bị tham gia giải toả ách tắc và điều tiết giao thông luồng tàu biển; điều chỉnh báo hiệu hàng hải, lắp đặt phao cảnh báo nguy hiểm.
8. Hàng năm xây dựng kế hoạch phòng, chống lụt, bão gửi Cục Hàng hải Việt Nam và Cảng vụ hàng hải khu vực để chỉ đạo phối hợp khi xảy ra lụt, bão.

Điều 13. Nhiệm vụ phòng, chống lụt, bão của doanh nghiệp cảng biển

1. Phối hợp chặt chẽ với Cảng vụ hàng hải, các tổ chức Hoa tiêu hàng hải trong việc xây dựng và triển khai phương án sơ tán tàu thuyền đang hoạt động trong cảng ra khu neo đậu tránh bão, lũ.
2. Sẵn sàng thực hiện yêu cầu của Cảng vụ hàng hải trong việc điều động các phương tiện tham gia khắc phục hậu quả lụt, bão.
3. Chấp hành quy định về chằng buộc hệ thống cần cẩu trên cầu tàu theo quy định của nhà chế tạo; áp dụng các biện pháp cần thiết nhằm chống tác động xấu của lũ đối với kết cấu hạ tầng bến cảng.
4. Tuân thủ các quy định về bảo vệ hệ thống dây tải điện và trạm biến áp cung cấp điện cho cảng.
5. Đối với kho tàng, bến bãi, nhà xưởng phải có phương án bảo vệ an toàn, không để mưa, lũ làm hư hỏng hàng hoá, máy móc, thiết bị.
6. Phải có phương án phòng chống cháy, nổ đối với kho chứa hàng hoá dễ cháy, nổ.

7. Hệ thống thoát nước trong cảng phải đảm bảo thông thoát nhanh, tránh úng ngập.

8. Các phương tiện vận tải cơ giới, thiết bị nâng hàng... phải được tập kết đúng nơi quy định.

9. Hàng năm xây dựng kế hoạch phòng, chống lụt, bão gửi Cảng vụ hàng hải khu vực để phối hợp kiểm tra, chỉ đạo khi xảy ra lụt, bão.

Điều 14. Nhiệm vụ phòng, chống lụt, bão của các cơ sở đóng mới, sửa chữa tàu biển

1. Đối với tàu thuyền đang sửa chữa

a) Theo dõi diễn biến của lụt, bão để chủ động kế hoạch điều động tàu thuyền đến nơi tránh bão;

b) Đối với tàu thuyền được phép neo đậu tại cầu tàu phải tăng cường chằng buộc, bố trí tàu kéo trực cảnh giới ;

2. Đối với các cần trục chân đế

Đưa cần trục về vị trí chống bão, khoá cố định chân đế và chằng buộc cần cầu cẩn thận.

3. Đối với âu, ụ nổi

a) Chằng buộc máy móc, thiết bị, tàu thuyền trong âu bằng các biện pháp phù hợp như: hàn đính, bắt bu lông, tăng cường dây buộc, đóng kín các nắp hầm hàng...

b) Hạ các cần cầu về vị trí thấp, bắt chặt các giá đỡ cần. Các cần cầu chân đế phải được đưa về vị trí chống bão, khoá các chốt an toàn tại chân đế;

c) Đóng kín cửa ngăn hầm bơm với âu, duy trì bơm hút khô trong trạng thái sẵn sàng hoạt động;

d) Đánh chìm ụ nổi ở mức nước tối đa, tăng cường dây neo, buộc.

4. Đối với triền đà

a) Tàu sửa chữa trên triền đà phải được tăng cường chằng buộc với hệ thống xe triền, mặt triền.

b) Máy móc, thiết bị phải được chằng buộc, che đậy tránh lụt, bão.

5. Hàng năm xây dựng kế hoạch phòng, chống lụt, bão gửi Cảng vụ hàng hải khu vực để phối hợp kiểm tra, chỉ đạo khi xảy ra lụt, bão.

Điều 15. Yêu cầu về phòng, chống lụt, bão đối với công trình đang xây dựng

1. Đối với các công trình đang xây dựng có thời gian thi công kéo dài qua mùa bão lũ phải xét đến ảnh hưởng của lụt, bão gây ra cho công trình, trang thiết bị, kho bãi chứa vật liệu, nhà xưởng, lán trại... để có biện pháp phòng, chống phù hợp.

2. Xây dựng tổng thể tiến độ thi công hợp lý để đảm bảo hoàn thành các hạng mục quan trọng hoặc tạm ngừng thi công trước mùa mưa bão.

3. Trong trường hợp nền của công trình bị đe dọa bởi úng lụt thì phải xây thêm các công trình bảo vệ như đê chắn, mương dẫn, hố tụ và trạm bơm tiêu nước để đảm

bảo an toàn cho công trình.

4. Đối với trang thiết bị, máy móc thi công lớn như giá búa, cần cẩu, sà lan, phao nổi...phải có phương án sơ tán, chằng buộc trước khi lụt, bão xảy ra.

Điều 16. Yêu cầu về phòng, chống lụt, bão đối với tàu thuyền

1. Chuẩn bị phòng, chống lụt, bão đối với tàu thuyền

a) Đối với hàng hoá, trang thiết bị trên boong: Tổ chức sắp xếp, chằng buộc hàng hoá, trang thiết bị, đặc biệt đối với hàng rời, thùng phi chứa nhiên liệu, cần cẩu, xuồng cứu sinh, cột ăng ten...để đảm bảo an toàn;

b) Hệ thống động lực, cứu sinh, cứu hoả: Duy trì trạng thái sẵn sàng hoạt động của máy chính, máy phát điện, máy lái (chính, phụ), hệ thống bơm hút khô, bơm cứu hoả, máy bơm di động, hệ thống neo (mũi, lái và dự phòng), xuồng cứu sinh...;

c) Bảo đảm độ kín nước của tàu thuyền: Các nắp hầm hàng, cửa ra vào, cửa mạn tàu, hệ thống thông hơi hầm hàng, hầm neo phải được che chắn, gia cố đảm bảo kín nước;

d) Chuẩn bị vật tư, thiết bị: Dây buộc tàu, dây kéo tàu, ma ní các loại, bạt kín nước, dây thép, vật liệu chống thủng (xi măng, gỗ, xà beng...), đèn chiếu ắc quy...phải được trang bị đầy đủ.

2. Khi hành trình trên biển

a) Phải tuân thủ quy định về phòng, chống bão đối với tàu thuyền;

b) Thực hiện chế độ thu nhận các bản tin thời tiết hàng ngày để nắm bắt kịp thời diễn biến của bão, áp thấp nhiệt đới và thông báo cho các tàu thuyền xung quanh;

c) Kịp thời đưa tàu thuyền vào khu neo đậu tránh bão đúng quy định về cấp tàu và tình trạng kỹ thuật của máy móc, thiết bị;

d) Điều động tránh bão hợp lý, hạn chế ảnh hưởng của bão đến người, tàu thuyền và hàng hoá;

đ) Tàu thuyền chạy rỗng phải bơm đầy nước vào các két dẫn để tăng tính ổn định của tàu;

e) Cấm những người không có nhiệm vụ đến khu vực sóng có thể tràn lên boong;

g) Khi làm việc trên boong, ít nhất phải có hai người, mặc áo phao cứu sinh, và buộc dây an toàn;

h) Điều chỉnh các két dầu, nước để tăng tính ổn định của tàu thuyền.

3. Khi neo đậu trong cảng

a) Tuân thủ lệnh điều động sơ tán tàu thuyền của Giám đốc cảng vụ và yêu cầu tham gia khắc phục hậu quả lụt, bão của cơ quan có thẩm quyền;

b) Khi có tin bão gần, phải triển khai ngay phương án chống bão;

c) Phải tính toán độ dài neo, lìn cho phù hợp với địa hình, dòng chảy, mật độ tàu thuyền xung quanh và tăng cường dây buộc tàu để bảo đảm an toàn;

d) Hệ thống động lực phải luôn trong trạng thái sẵn sàng hoạt động; hệ thống đèn,

còi báo sự cố hoạt động ổn định;

d) Khi xếp, dỡ hàng hoá phải luôn theo dõi, kiểm tra sơ đồ và tính ổn định của tàu thuyền; hàng hoá phải được chằng buộc đúng quy định;

e) Phải luôn duy trì đủ các chức danh thuyền viên để bảo đảm cho việc cảnh giới và điều động tàu thuyền;

g) Thiết bị cứu sinh, cứu hoả, phương tiện cấp cứu luôn trong trạng thái sẵn sàng.

4. Khi neo đậu tránh bão

a) Phải đảm bảo duy trì chế độ thông tin liên lạc, thông báo chính xác vị trí, tình trạng của tàu thuyền, thuyền viên và hành khách cho Cảng vụ hàng hải;

b) Thường xuyên kiểm tra vị trí tàu để đề phòng đứt neo hoặc rê neo;

c) Kịp thời báo cáo Cảng vụ hàng hải, Trung tâm phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải khu vực hoặc Đài thông tin duyên hải về sự cố của tàu thuyền mình hoặc tàu thuyền lân cận.

Chương IV

KHẮC PHỤC HẬU QUẢ LỤT, BÃO

Điều 17. Nhiệm vụ chung trong khắc phục hậu quả lụt, bão

1. Cứu người, tàu thuyền và tài sản khác.

2. Khắc phục sự cố hư hỏng các công trình, kết cấu hạ tầng cảng biển, trang thiết bị, các phương tiện vận tải, bảo đảm an toàn hàng hải.

3. Sửa chữa máy móc thi công, thực hiện các biện pháp phục hồi sản xuất.

4. Sửa chữa, phục hồi hệ thống thông tin liên lạc.

5. Điều tra, thống kê thiệt hại.

6. Thực hiện vệ sinh môi trường, ngăn ngừa ô nhiễm, phòng chống dịch bệnh và hỗ trợ, ổn định đời sống cán bộ công nhân viên, nhân dân vùng bị lụt, bão.

7. Lập dự toán kinh phí, thanh toán, quyết toán chi phí khắc phục hậu quả lụt, bão, thiên tai theo quy định.

Điều 18. Nhiệm vụ cụ thể trong khắc phục hậu quả lụt, bão

1. Khắc phục ách tắc luồng tàu biển

a) Cảng vụ hàng hải chủ trì tổ chức khắc phục sự cố ách tắc luồng tàu biển và điều tiết giao thông trên luồng;

b) Các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp hàng hải trong khu vực có nhiệm vụ đáp ứng kịp thời yêu cầu về nhân lực, trang thiết bị và phương tiện để nhanh chóng khắc phục ách tắc luồng tàu biển;

2. Trục vớt tài sản chìm đắm

Tài sản chìm đắm do lụt, bão gây ách tắc luồng tàu biển hoặc gây nguy hiểm cho hoạt động hàng hải, Cảng vụ hàng hải thông báo cho chủ tài sản chìm đắm thực hiện

trục vớt ngay theo quy định.

Trường hợp không xác định được chủ tài sản chìm đắm hoặc chủ tài sản chìm đắm không đủ năng lực trục vớt, Cảng vụ hàng hải có trách nhiệm xây dựng phương án trục vớt trình Cục Hàng hải Việt Nam và tổ chức trục vớt sau khi được Cục Hàng hải Việt Nam phê duyệt.

3. Tổ chức nạo vét đoạn luồng bị cạn do lụt, bão gây sạt lở, bồi lắng

Luồng tàu biển bị ách tắc do lụt, bão gây sạt lở, bồi lắng, Cảng vụ hàng hải phối hợp với các tổ chức bảo đảm an toàn hàng hải xây dựng phương án nạo vét trình Cục Hàng hải Việt Nam và tổ chức nạo vét sau khi được Cục Hàng hải Việt Nam phê duyệt.

4. Khôi phục hoạt động của hệ thống Đài thông tin duyên hải

a) Trong thời gian xảy ra lụt, bão, nếu có sự cố đối với hệ thống phát sóng, Công ty Thông tin điện tử hàng hải phải nhanh chóng đưa vào sử dụng hệ thống dự phòng để đảm bảo thông tin liên tục 24/24 giờ;

b) Ngay sau khi bão tan, Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam phải nhanh chóng sửa chữa hư hỏng kết cấu hạ tầng, trang thiết bị do lụt, bão gây ra để hệ thống làm việc an toàn, liên tục.

5. Khôi phục hoạt động của hệ thống báo hiệu hàng hải

Sau lụt, bão các tổ chức Bảo đảm an toàn hàng hải phải tổ chức thực hiện:

a) Kiểm tra, đưa phao báo hiệu bị trôi dạt về đúng vị trí để đảm bảo an toàn cho tàu thuyền hoạt động trên luồng;

b) Phục hồi các đặc tính kỹ thuật của báo hiệu hàng hải, hệ thống chấp tiêu, các công trình chỉnh trị luồng và các trạm tín hiệu báo bão;

6. Khôi phục kết cấu hạ tầng cảng biển

a) Cục Hàng hải Việt Nam chỉ đạo sửa chữa khôi phục kết cấu hạ tầng công cộng cảng biển;

b) Doanh nghiệp cảng biển tổ chức sửa chữa khôi phục kết cấu hạ tầng thuộc trách nhiệm quản lý của doanh nghiệp như: vùng quay trở tàu, vùng nước trước cầu cảng, cầu cảng, nhà xưởng, kho, bãi... nhằm sớm ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh.

7. Ứng phó sự cố tràn dầu

Khi phát hiện có sự cố dầu tràn, Cảng vụ hàng hải thông báo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và phối hợp chỉ đạo ứng phó khi có yêu cầu;

8. Thực hiện vệ sinh môi trường

a) Mọi tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tham gia vệ sinh môi trường để phòng chống ô nhiễm, dịch bệnh sau lụt, bão;

b) Cảng vụ hàng hải phối hợp với sở y tế tổ chức kiểm tra vệ sinh môi trường sau lụt bão và yêu cầu các đơn vị, doanh nghiệp hàng hải thực hiện.

9. Tổ chức điều tra thống kê thiệt hại, thanh toán, quyết toán chi phí khắc phục hậu quả lụt, bão

a) Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Cục Hàng hải Việt Nam gửi báo cáo điều tra, thống kê thiệt hại, báo cáo thanh toán, quyết toán chi phí khắc phục hậu quả lụt, bão về Cục Hàng hải Việt Nam xem xét, giải quyết hoặc báo cáo Bộ Giao thông vận tải giải quyết theo thẩm quyền;

b) Cảng vụ hàng hải xác nhận thiệt hại và khối lượng công việc khắc phục hậu quả lụt, bão cho các đơn vị, doanh nghiệp hàng hải.

Điều 19. Chế độ thù lao cho người tham gia phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão

1. Trong việc khắc phục hậu quả lụt, bão, không tính thời gian chuyển quân, mỗi người làm việc tại hiện trường đủ 6 giờ được phép tính là 1 ngày công lao động, không bố trí ngày làm việc liên tục quá 12 giờ.

2. Những đối tượng sau được tính là trực tiếp tham gia khắc phục hậu quả lụt, bão

a) Lực lượng trực tiếp lao động (kể cả lực lượng tăng cường).

b) Lực lượng phục vụ trên công trường.

c) Ban chỉ huy và các lực lượng giúp việc.

3. Các đối tượng tham gia phòng chống và khắc phục hậu quả lụt, bão được hưởng chế độ lương, bồi dưỡng, ăn thêm theo quy định hiện hành của nhà nước.

Chương V

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG VÀ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ LỤT, BÃO

Điều 20. Nguồn kinh phí phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão

Nguồn kinh phí phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão gồm:

1. Nguồn do ngân sách Nhà nước cấp.

2. Các khoản cứu trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước khi lụt, bão xảy ra.

3. Nguồn trích từ giá thành sản xuất trong năm tài chính của doanh nghiệp.

4. Nguồn lao động công ích hoặc tự nguyện tham gia theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Sử dụng kinh phí phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão

1. Kinh phí phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão được sử dụng chi cho những nội dung sau:

a) Trục ban của các thành viên Ban Chỉ huy PCLB&TKCN;

b) Tổ chức hội họp, công tác phí trực tiếp đi chỉ đạo tại nơi xảy ra lụt, bão, dịch

vụ công cộng, vật tư văn phòng, thông tin liên lạc, thu thập số liệu phục vụ phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt bão;

c) Tập huấn, huấn luyện, đào tạo, diễn tập về công tác phòng, chống lụt, bão;

d) Phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về pháp luật và kiến thức phòng chống bão, lụt hàng năm;

đ) Bồi dưỡng, thanh toán vật tư, phương tiện, nhiên liệu cho tổ chức, cá nhân được huy động tham gia công tác phòng, chống khắc phục hậu quả lụt, bão.

e) Sửa chữa, nâng cấp các trang thiết bị kỹ thuật và công trình xây dựng phục vụ cho công tác dự báo và chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống lụt, bão;

g) Cứu người và tài sản;

h) Nạo vét luồng tàu biển, trục vớt tài sản chìm đắm trên luồng;

i) Trả thù lao cho người tham gia công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão;

k) Chi khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão.

2. Chi phí phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão được thanh toán theo chi phí thực tế, đúng quy định hiện hành.

Điều 22. Kế hoạch tài chính hàng năm

1. Hàng năm, Cục Hàng hải Việt Nam xây dựng kế hoạch tài chính phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão (thường xuyên và dự phòng) báo cáo Bộ Giao thông vận tải.

Khi phân bổ kế hoạch chi sự nghiệp hàng hải, dành từ 3- 5% nguồn kinh phí sự nghiệp hàng hải thường xuyên tạm chưa phân bổ để khắc phục hậu quả lụt, bão và các nhiệm vụ đột xuất khác, cuối năm nếu không sử dụng hết được phép chuyển sang nhiệm vụ khác.

Nguồn kinh phí dự phòng phòng chống lụt, bão chỉ được dùng cho nhiệm vụ phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão, cuối năm không sử dụng hết được phép chuyển sang năm sau.

2. Khi xảy ra lụt, bão, Cục Hàng hải Việt Nam được phép sử dụng nguồn kinh phí dự phòng để chi cho việc khắc phục hậu quả lụt, bão.

3. Trường hợp nguồn kinh phí dự phòng không đủ để thực hiện, chậm nhất 15 ngày sau khi nhận đủ hồ sơ, Cục Hàng hải Việt Nam gửi báo cáo kèm theo hồ sơ về Bộ Giao thông vận tải để xem xét, đề nghị bổ sung từ nguồn ngân sách dự phòng.

Điều 23. Chi phí phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão của các cơ quan, đơn vị doanh nghiệp hàng hải

Chi phí cho phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão của các doanh nghiệp hàng hải được hạch toán vào giá thành trong năm tài chính.

Điều 24. Tổng hợp báo cáo thanh toán, quyết toán phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão

Chậm nhất sau 30 ngày làm việc, kể từ thời điểm khắc phục xong hậu quả lụt, bão, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Cục Hàng hải Việt Nam có trách nhiệm gửi báo cáo thanh toán, quyết toán khắc phục hậu quả lụt, bão về Cục Hàng hải Việt Nam xem xét, phê duyệt hoặc báo cáo Bộ Giao thông vận tải phê duyệt theo thẩm quyền.

Chương VI

THANH TRA, KIỂM TRA, BÁO CÁO TRONG PHÒNG, CHỐNG VÀ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ LỤT, BÃO

Điều 25. Thanh tra, kiểm tra

Hàng năm Bộ Giao thông vận tải, Cục Hàng hải Việt Nam lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định của nhà nước về phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão tại các cơ quan, đơn vị trong ngành hàng hải.

Điều 26. Chế độ báo cáo

1. Báo cáo khẩn: Trước và sau khi bão đổ bộ vào đất liền hoặc có thông báo lũ khẩn cấp, lũ quét, sạt lở đất và các sự cố nghiêm trọng khác.

a) Trước khi lụt, bão: Báo cáo về công tác chuẩn bị phòng, chống lụt, bão, tình trạng tàu thuyền trong khu vực (tổng số tàu thuyền, số lượng thuyền viên, sắp xếp nơi ở cho hành khách, bố trí nơi neo đậu cho tàu thuyền...);

- Trước 24 giờ các đơn vị, doanh nghiệp hàng hải trong khu vực phải gửi báo cáo cho Cảng vụ hàng hải;

- Trước 12 giờ các Cảng vụ hàng hải tổng hợp, gửi báo cáo về Cục Hàng hải Việt Nam;

- Trước 6 giờ Cục Hàng hải Việt Nam tổng hợp, gửi báo cáo về Bộ Giao thông vận tải.

b) Trong khi lụt, bão diễn ra: Báo cáo về diễn biến của lụt, bão và những sự cố nghiêm trọng (thiệt hại ban đầu về người, tàu thuyền, nhà cửa, công trình, kết cấu hạ tầng cảng biển...).

- Các Cảng vụ hàng hải thường trực 24/24 giờ, mỗi ngày 01 lần gửi báo cáo về Cục Hàng hải Việt Nam; trường hợp xảy ra sự cố nghiêm trọng phải báo cáo ngay;

- Cục Hàng hải Việt Nam thường trực 24/24 giờ, mỗi ngày 01 lần gửi báo cáo về Bộ Giao thông vận tải; trường hợp xảy ra sự cố nghiêm trọng phải báo cáo ngay.

c) Phương thức gửi báo cáo

Trong khi lụt, bão đang diễn ra, các công điện, công văn, báo cáo được gửi bằng FAX, thư điện tử để đảm bảo kịp thời, sau đó văn bản chính được gửi theo đường bưu điện để lưu.

2. Báo cáo nhanh

Chậm nhất sau 48 giờ kể từ khi kết thúc đợt lụt, bão, Ban chỉ huy PCLB&TKCN cơ sở phải tổ chức kiểm tra, phân loại và đánh giá chính xác thiệt hại, lập báo cáo gửi về Cảng vụ hàng hải để tổng hợp, gửi Cục Hàng hải Việt Nam xem xét, giải quyết hoặc báo cáo Bộ Giao thông vận tải giải quyết theo thẩm quyền.

Nội dung báo cáo cần nêu đầy đủ và diễn biến lụt bão, công tác chỉ đạo, tổng hợp thiệt hại, chi phí khắc phục hậu quả lụt, bão, những kiến nghị (nếu có).

3. Báo cáo năm

- a) Kế hoạch phòng, chống lụt bão : trước ngày 30 tháng 4 hàng năm;
- b) Báo cáo 6 tháng : Trước ngày 15 tháng 7 hàng năm ;
- c) Báo cáo năm : Trước ngày 15 tháng 01 năm sau.

Hàng năm, Ban chỉ huy PCLB&TKCN Cảng vụ hàng hải báo cáo Cục Hàng hải Việt Nam về tình hình thực hiện kế hoạch phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão để tổng hợp, báo cáo Bộ Giao thông vận tải.

Chương VII **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 27. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký ban hành, thay thế Quyết định số 1811/2000/QĐ-BGTVT ngày 04 tháng 7 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành Quy chế phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão trong ngành Hàng hải.

Điều 28. Tổ chức thực hiện

1. Cục Hàng hải Việt Nam có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.
2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ liên quan thuộc Bộ Giao thông vận tải, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, cần kịp thời báo cáo về Bộ Giao thông vận tải xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Như Điều 28;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Tổ CCTHC của Thủ tướng Chính phủ ;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo; Website Chính phủ ;
- Website Bộ GTVT;
- Lưu: VT, ATGT(20).

BỘ TRƯỞNG



Hồ Nghĩa Dũng

